

Bản án số: 160/2017/HSST.
Ngày: 30-11-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Nô

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Kim Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2017/HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2017/QĐXXST-HS ngày 15/11/2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm: 1995, tại Thanh Hóa; nơi thường trú: Khu 5, phường PS, thị xã BS tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Khu phố TB, phường TH, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn K, sinh năm 1964 và bà Bùi Thị P, sinh năm 1970. Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 17/8/2017, có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn H là công nhân làm việc tại Công ty AH thuộc khu Công nghiệp Mỹ Phước 3, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, tạm trú tại nhà trọ ông Mai Thế Ph thuộc khu phố TB, phường TH, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Ngày 17/8/2017, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm Công an tỉnh Bình Dương (PC47) phối hợp với Công an phường Tân Hiệp và Công an thị xã Tân

Uyên, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính các cơ sở lưu trú tại khu phố Tân Bình, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên thì nhận được tin báo tại phòng trọ số 3 nhà trọ ông Mai Thế Ph do Phạm Văn H thuê để ở, có đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng kiểm tra phát hiện H đang chuẩn bị sử dụng ma túy, tại cửa sổ phòng trọ của H có 03 gói nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi vấn là ma túy nên mời H về trụ sở Công an phường Tân Hiệp để làm việc.

Khi khám xét khẩn cấp nơi ở của H thu giữ được 01 gói nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, H khai đây là đường phèn.

Tại bản kết luận giám định số 382/MT-PC54 ngày 22/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Mẫu tinh thể thu giữ được của Phạm Văn H gửi giám định có trọng lượng 4,7946 gam (M1) có Methamphetamine, hàm lượng 50,74%. Trọng lượng Methamphetamine trong 4,7946 gam mẫu là 2,4328 gam.

- Mẫu tinh thể thu giữ được tại phòng trọ số 03 của Phạm Văn H gửi giám định có trọng lượng 4,9508 gam (M2) tìm không thấy các tiền chất và các chất chứa ma túy nằm trong danh mục quản lý của chính phủ.

Cáo trạng số 158/QĐ-KSĐT ngày 06/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; áp dụng Khoản 3, Điều 7, Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm b, Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử;

- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu hồng vàng H OPPO, có sim 1: 01676588508, sim 2: 0922271733.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bì thư dán kín bên ngoài có chữ ký người bị bắt Phạm Văn H, chữ ký người chứng kiến Đặng Thanh Quang, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Phú Quý, chữ ký của Hồ Quốc An – Phó trưởng Công an phường Tân Hiệp và hình mộc dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, trọng lượng 4,2641 gam (M1) và 3,1694 gam (M2) được thu giữ tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; 01 cân điện tử màu trắng bạc, bên trong có 02 cục pin màu trắng, xanh có ghi chữ ANTPOWER.

- Xe mô tô biển số 36B5-297.25, nhãn H WINNER màu đỏ đen, số máy KC26E1013677, số khung RLHKC2605GY008304. Qua điều tra xác định xe mô tô có thông tin nêu trên do Phạm Văn H đứng tên trong giấy đăng ký xe và không có tên trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên TH đã bán ma túy cho H, H khai quen biết TH thông qua mạng xã hội Facebook, không có số điện thoại của TH, không rõ nhân TH lai lịch của TH, khi liên lạc với TH để mua ma túy thì H lên trang mạng xã hội (Facebook) để nhắn tin và gọi điện, sau khi mua ma túy xong H cũng đã xóa thông tin của TH trên trang Facebook của H. Quá trình điều tra đến nay Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân TH lai lịch của TH, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận như sau: Bị cáo Nguyễn Văn H bắt đầu sử dụng ma túy vào khoảng tháng 6/2017, ma túy H sử dụng là ma túy tổng hợp (ma túy đá), nguồn ma túy H sử dụng do một số thanh niên (không rõ nhân TH) cho sử dụng chung và do H mua của một người thanh niên tên TH (không rõ nhân TH, lai lịch) mà H quen ở trang mạng xã hội (Facebook) để sử dụng. Vào 11 giờ, ngày 13/8/2017 do cần ma túy để sử dụng nên H lên mạng xã hội Facebook liên lạc với TH hỏi mua ma túy, TH hẹn H đến khu vực trước quán cà phê MTV tại thành phố mới Bình Dương. H mượn xe mô tô của một người làm chung công ty với H nói mượn đi công việc rồi đến địa điểm đã hẹn để gặp TH. Khoảng 30 phút sau khi H đến địa điểm đã hẹn thì TH cũng điều khiển xe mô tô (biển số không xác định) đến, H hỏi mua ma túy với số tiền 2.300.000 đồng, TH nói về phòng trọ của H để giao ma túy và nhận tiền. H dẫn TH đi về phòng trọ của H lấy số tiền 2.000.000 đồng đưa cho TH và nói H nợ 300.000 đồng, mua đợt sau sẽ trả. TH lấy từ trong người ra 03 gói nylon hàn kín miệng bên trong có chứa ma túy để ở thành của sổ phòng trọ của H rồi đi đâu không rõ. H cất giấu ma túy tại phòng trọ rồi đi đến Công ty AH thuộc khu Công nghiệp Mỹ Phước 3, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để làm việc. Số ma túy mua được từ TH, H đem ra sử dụng nhiều lần từ ngày 13/8/2017 đến ngày 17/8/2017, mỗi lần H lấy một ít ma túy từ các gói nylon ra để sử dụng. Khoảng 16 giờ, ngày 17/8/2017 sau khi đi làm về H đem ma túy ra để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt giữ và thu giữ tang vật.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa, không bào chữa, tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn H trình bày: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về lao động, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên n, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Ngày 17/8/2017, tại phòng trọ số 3 nhà trọ Mai Thế Phụng thuộc khu phố Tân Bình, phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Phạm Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 4,7946 gam Methamphetamine, hàm lượng 50,74%; trọng lượng Methamphetamine trong 4,7946 gam là 2,4328 gam.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì thái độ coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 2, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hình phạt áp dụng đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là từ 01 đến 05 năm, đây là tình tiết có lợi cho bị cáo nên cần áp dụng.

Cáo trạng số 158/QĐ-KSĐT ngày 06/11/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Phạm Văn H theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, tội phạm về ma túy làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến thanh, thiếu niên và làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó Nhà nước ta đã và đang tăng cường các biện pháp đấu tranh kiên quyết với loại tội phạm này. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy;

- Đối với 01 điện thoại di động màu hồng vàng hiệu OPPO, có sim 1: 01676588508, sim 2: 0922271733, bị cáo H sử dụng để lên mạng Facebook liên hệ mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước

- Đối với 02 bì thư dán kín bên ngoài có chữ ký người bị bắt Phạm Văn H, chữ ký người chứng kiến Đặng Thanh Q, chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Phú Q, chữ ký của Hồ Quốc A – Phó trưởng Công an phường Tân Hiệp và hình mộc dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, trọng lượng 4,2641 gam (M1) và 3,1694 gam (M2) được thu giữ tại biên bản bắt người phạm tội quả tang có ký H 382 M1 và 382 M2, 01 cân điện tử màu trắng bạc, bên trong có 02 cục pin màu trắng xanh có ghi chữ ANTPOWER là vật chứng của vụ án và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô H Winner biển số 36B5 – 297.25, màu đỏ đen, số khung RLHKC 2605GY008304, số máy KC26E1013677 không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về việc xem xét việc áp dụng , thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo Phạm Văn H để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra làm rõ đối tượng tên TH đã bán ma túy cho Phạm Văn H.

[8] Về chi phí tố tụng: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/8/2017.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu hồng vàng hiệu OPPO, có sim 1: 01676588508, sim 2: 0922271733.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bì thư dán kín bên ngoài có chữ ký người bị bắt Phạm Văn H, chữ ký người chứng kiến Đặng Thanh Q, chữ ký của cán bộ niêm

phong Nguyễn Phú Q, chữ ký của Hồ Quốc A – Phó trưởng Công an phường Tân Hiệp và hình mộc dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định, trọng lượng 4,2641 gam (M1) và 3,1694 gam (M2) được thu giữ tại biên bản bắt người phạm tội quả tang có ký H 382 M1 và 382 M2 và 01 cân điện tử màu trắng bạc, bên trong có 02 cục pin màu trắng xanh có ghi chữ ANTPOWER.

- Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H xe mô tô hiệu Winner biển số 36B5 – 297.25, màu đỏ đen, số khung RLHKC 2605GY008304, số máy KC26E1013677.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Lan Hương